

Số: 189/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 264/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2026 về việc Xin ly hôn, nuôi con chung giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Như Ng, sinh năm 1999;

Căn cước công dân số: 01719900xxxx;

Địa chỉ: Số nhà 310, Chung cư Dạ Hợp 6 tầng, tổ 12, phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ.

- **Bị đơn:** Anh Lê Anh T, sinh năm 1993;

Căn cước công dân số: 01709300xxxx;

Địa chỉ: số nhà 10, ngõ 32 đường Tuệ Tĩnh, tổ 5, phường Tân Hoà, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Như Ng và anh Lê Anh T.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Phạm Thị Như Ng và anh Lê Anh T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con:*

- *Về con chung:* Chị Ng và anh T có 02 (hai) con chung là Lê Hạ V , sinh ngày 30/11/2023, giới tính: nữ; Lê Ng D , sinh ngày 27/8/2021, giới tính: nam. Hiện nay các con sức khoẻ tốt, không có nhược điểm về tinh thần thể chất.

- *Về nuôi con chung:* Chị Ng và anh T thoả thuận, khi ly hôn chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung (cháu V và cháu D).

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Hai bên chưa yêu cầu Toà án giải quyết việc cấp

đưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con chung để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung:

Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung, nghĩa vụ tài sản:

Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Phạm Thị Như Ng tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Ng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005601 ngày 11/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, nay được đối trừ và được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 12 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 12 – Phú Thọ;
- *UBND phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ;*
(ĐKKH số 39/2021 do UBND phường Tân Thịnh,
TP Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình cũ cấp)
- *Các đương sự;*
- *Lưu Hành chính tư pháp; hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh